TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1056/2023/QĐST-VHNGĐ	*Phú Nhuận, ngày 31 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57, 59 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 0731/2023/TLST-VHNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Bà Tăng Mỹ L, sinh năm 1963.

Địa chỉ: A N, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Lê Văn M, sinh năm 1965.

Địa chỉ: A N, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 27, quyển số 01/96 ngày 02/8/1996 của Ủy ban nhân dân xã L, huyện T (nay là phường L, thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Tăng Mỹ L và ông Lê Văn M là hợp pháp. Bà Tăng Mỹ L và ông Lê Văn M thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Tăng Mỹ L và ông Lê Văn M có 02 (hai) con chung tên Lê Hoàng Minh T, sinh ngày 01/6/1997 (đã thành niên) và Lê Hoàng Mai T1, sinh ngày 10/8/2003 (đã thành niên).

[3] Về tài sản chung: Bà Tăng Mỹ L và ông Lê Văn M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Tăng Mỹ L và ông Lê Văn M tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Các vấn đề khác: Bà Tăng Mỹ L và ông Lê Văn M xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí Tòa án: Bà Tăng Mỹ L và ông Lê Văn M phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn. Việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày 23/10/2023 lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Tăng Mỹ L và ông Lê Văn M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Tăng Mỹ L và ông Lê Văn M có 02 (hai) con chung tên Lê Hoàng Minh T, sinh ngày 01/6/1997 (đã thành niên) và Lê Hoàng Mai T1, sinh ngày 10/8/2003 (đã thành niên).

- Về tài sản chung: Bà Tăng Mỹ L và ông Lê Văn M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Bà Tăng Mỹ L và ông Lê Văn M tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Bà Tăng Mỹ L và ông Lê Văn M xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 (ba trăm nghìn đồng), bà Tăng Mỹ L và ông Lê Văn M phải chịu nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0022321 ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà L và ông M đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- CCTHADS quận Phú Nhuận;
- UBND phường L, thành phố T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hương Giang